**Bài 12. PHÉP CHIA PHÂN SỐ**

**A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Số nghịch đảo**

Hai số gọi là nghịch đảo của nhau nếu tích của chúng bằng 1.

Số nghịch đảo của  là . Số 0 không có số nghịch đảo.

Số nghịch đảo của phân số  là .

**2. Quy tắc**

Muốn chia một phân số hay một số nguyên cho một phân số, ta nhân số bị chia với nghịch đảo của số chia.

; .

Muốn chia một phân số cho một số nguyên (khác 0), ta giữ nguyên tử và nhân mẫu với số nguyên.

.

**B. CÁC DẠNG BÀI TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI**

|  |
| --- |
| **Dạng 1:** Tìm nghịch đảo của một số cho trước |
| * Bước 1: Viết số cho trước dưới dạng . * Bước 2: Số nghịch đảo của  là . |

**Ví dụ 1.** Tìm số nghịch đảo của .

**Ví dụ 2.** Tính

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**

c) ; **ĐS:** **.** d) . **ĐS:** **.**

|  |
| --- |
| **Dạng 2:** Thực hiện phép chia phân số |
| * Áp dụng quy tắc chia phân số. |

**Ví dụ 3.** Nhân các phân số (chú ý rút gọn nếu có thể):

a) ; b) ; c) ; d) .

|  |
| --- |
| **Dạng 3:** Viết một phân số dưới dạng thương của hai phân số thỏa mãn điều kiện cho trước |
| * Bước 1: Tách phân số đã cho thành tích của hai phân số. * Bước 2: Chuyển phép nhân phân số thành phép chia cho phân số nghịch đảo. |

**Ví dụ 4.** Phân số  có thể viết dưới dạng thương hai phân số có tử và mẫu là các số nguyên dương có một chữ số. Chẳng hạn: . Em hãy tìm ít nhất một cách viết khác.

|  |
| --- |
| **Dạng 4:** Tìm số chưa biết trong một đẳng thức có chứa phép nhân phân số |
| * Cần xác định quan hệ giữa các số trong phép chia, phép nhân. |

**Ví dụ 5.** Tìm  biết

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**

c) ; **ĐS:** **.** d) . **ĐS:** **.**

|  |
| --- |
| **Dạng 5:** Bài toán có lời văn |
| * Đọc kĩ đề bài, lập phép chia phân số. Từ đó tìm lời giải cho bài toán. |

**Ví dụ 6.** Bạn Nam đi xe đạp đi được  trong  giờ. Hỏi trong  giờ, bạn Nam đi được bao nhiêu ki-lô-mét? **ĐS:** **.**

**Ví dụ 7.** Một tấm bìa hình chữ nhật có diện tích là , chiều rộng là . Tính chu vi của tấm bìa đó. **ĐS:** **.**

|  |
| --- |
| **Dạng 6:** Tính giá trị biểu thức |
| * Thực hiện theo thứ tự thực hiện phép tính. * Chú ý khi chia một số cho một tích, ta có thể chia số đó cho thừa số thứ nhất rồi lấy kết quả chia cho thừa số thứ hai: . |

**Ví dụ 8.** Tính giá trị biểu thức sau

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**

**C. BÀI TẬP VẬN DỤNG**

**Bài 1.** Tìm số nghịch đảo của .

**Bài 2.** Tìm số nghịch đảo của

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**

c) ; **ĐS:** **.** d) . **ĐS:** **.**

**Bài 3.** Tính

a) ; b) ; c) ; d) .

**Bài 4.** Phân số  có thể viết dưới dạng thương hai phân số có tử và mẫu là các số nguyên dương có một chữ số. Chẳng hạn: . Em hãy tìm ít nhất một cách viết khác.

**D. BÀI TẬP VỀ NHÀ**

**Bài 5.** Tìm số nghịch đảo của .

**Bài 6.** Nhân các phân số (chú ý rút gọn nếu có thể):

a) ; b) ; c) ; d) .

**Bài 7.** Phân số  có thể viết dưới dạng thương hai phân số có tử và mẫu là các số nguyên dương có một chữ số. Chẳng hạn: . Em hãy tìm ít nhất một cách viết khác.

**Bài 8.** Tìm  biết

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**

c) ; **ĐS:** **.** d) . **ĐS:** **.**

**Bài 9.** Bạn Lan đi xe đạp đi được  trong  giờ. Hỏi trong  giờ, bạn Lan đi được bao nhiêu ki-lô-mét? **ĐS:** **.**

**Bài 10.** Một tấm bìa hình chữ nhật có diện tích là , chiều dài là . Tính chu vi của tấm bìa đó. **ĐS:** **.**

**Bài 11.** Tính giá trị biểu thức sau

a) ; **ĐS:** **.** b) ; **ĐS:** **.**